

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**
Bản án số: 88 /2021/HS-ST
Ngày: 22-12-2021.

1
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đình Vang và bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang– KSV.

Ngày 22/12/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89 /2021/TLST-HS ngày 12/11 /2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 /12/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 18/6/1986 tại huyện L, tỉnh Q. Nơi đăng ký cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Quần chúng; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T. Vợ: Nguyễn Thị Thu L. Con: Nguyễn Ngọc Yên N, sinh 2011. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Năm 2016 bị Công an TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Năm 2020 bị Công an xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0000641/QĐ-XPHC ngày 26/10/2020 của Công an xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 27/10/2020. Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Nam H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2021, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Thành C đang ngồi chơi tại nhà của T thì Nguyễn Nam H cùng thôn đến chơi và nói: “Trời mưa gió, đánh tí cho vui hè”, tất cả đều đồng ý, T lấy ra 05 bộ bài túlôkho, rồi cùng nhau thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh “Tiền lên ” thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Trước khi đánh bạc thì T có 900.000 đồng, Tuấn A có 950.000 đồng, C có 1.500.000 đồng, H có 1.350.000 đồng. Cả bốn thống nhất hình thức đánh: Dùng bộ bài túlôkho 52 quân bài chia đều cho bốn người, mỗi người được 13 quân bài, sau đó ai đánh hết 13 quân bài trước thì thắng ván bài đó, đồng thời 03 người còn lại phải trả cho người thắng là 30.000đồng/01 người/01ván. Nếu trong ván đánh xong ai đang cầm quân “hai” thì phải trả thêm theo thứ tự 40.000 đồng cho con hai có chất “Cơ”; 30.000 đồng cho con hai có chất “Rô”; 20.000 đồng cho con hai có chất “Chuồn”; 10.000 đồng cho con hai có chất “Bích”. Trong trường hợp người thắng trước mà ăn “ba bích”, “ăn lẫn”, “tối trắng hay có người “cháy” thì phải trả cho người thắng 50.000 đồng, sau đó người thắng tự nguyện trích lại 30.000 đồng để mua đồ ăn và nước uống. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 04 người đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an xã Đ bắt quả tang thu giữ giữa chiếu bạc 4.700.000 đồng (trong đó có 4.300.000 đồng đang dùng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền trích xâu), 05 bộ bài túlôkho.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 4.700.000 đồng (trong đó 4.300.000 đồng đang dùng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền trích xâu), 05 bộ bài túlôkho.

Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSBT ngày 10/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội ”Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.700.000 đồng (trong đó 4.300.000 đồng đang dùng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền trích xâu); tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài túlôkho.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin được hưởng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch,

tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo T đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3]Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, Nguyễn Văn T đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc, nhưng ngày 20/9/2021 T đã có hành vi đánh bạc cùng C, Anh, H, nên T phải chịu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Trong vụ án này Nguyễn Nam H, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Minh C cùng tham gia đánh bạc với T nhưng số tiền đánh bạc thu được không đủ tang số để khởi tố nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự, Công an xã Đ, huyện B đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H, A, C về hành vi đánh bạc với mức phạt 1.500.000 đồng/01 người, nên không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có chỗ ở ổn định, rõ ràng nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà cho được hưởng hình phạt tiền là có căn cứ, cũng đủ tác dụng, thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[5]Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.700.000 đồng (trong đó 4.300.000 đồng đang dùng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền trích xâu); tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài Tu lơ khơ, loại 52 quân bài màu đỏ, còn nguyên hộp, chưa qua sử dụng; 02 bộ bài Tu lơ khơ, loại 52 quân bài màu đỏ, đã qua sử dụng là có căn cứ.

[6] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: **Nguyễn Văn T** phạm tội ”Đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt tiền (hình phạt chính): **Nguyễn Văn T** 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.700.000 đồng (trong đó 4.300.000 đồng đang dùng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền trích xâu); tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài Tu lơ khơ, loại 52 quân bài màu đỏ, còn nguyên hộp, chưa qua sử dụng; 02 bộ bài Tu lơ khơ, loại 52 quân bài màu đỏ, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tiền số 0002507, ngày 19/11/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021.

3. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/12/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
- V. K.S N.D huyện Bố Trạch(2);
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THA DS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo **Nguyễn Văn T**;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ; Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân